

Số: **443/2019/QĐST-VHNGĐ**

Long Biên, ngày 17 tháng 07 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 437/2019/TLST-VHNGĐ ngày 04/7/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Chị Trần Hồng N , sinh năm 1983. HKTT: Tổ A, phường M, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Đăng L , sinh năm 1969. HKTT: Số H L, phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03/7/2019 của Trung tâm Hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội, chị Trần Hồng N và anh Nguyễn Đăng L đã thỏa thuận: Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Hồng N và anh Nguyễn Đăng L thuận tình ly hôn; Về con chung: Chị N và anh L có 01 con chung là cháu Nguyễn Hồng A , sinh ngày 04/9/2012. Khi ly hôn, anh L và chị N thống nhất để chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hồng A . Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh L cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; Về tài sản chung vợ chồng: anh chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh L chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 03/7/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Long Biên là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự thỏa thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Hồng N và anh Nguyễn Đăng L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Hồng N và anh Nguyễn Đăng L có 01 con chung là cháu Nguyễn Hồng A , sinh ngày 04/9/2012. Sau Ly hôn, giao chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hồng A . Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh L cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Trần Hồng N và anh Nguyễn Đăng L mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Xác nhận ghi nhận sự tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm cho anh L của chị N . Vì vậy chị N phải chịu 300.000đ lệ phí HNGĐ sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 1855 ngày 04/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên. Nay chuyển thành lệ phí giải quyết việc HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Ngọc Lâm
(Nơi ĐKKH: 16/5/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đặng Mai Hoa